

BẢN DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 29 tháng 06 năm 2018

THỂ LỆ BẦU

THÀNH VIÊN HĐQT/BKS NHIỆM KỲ 2018-2023 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 1

CHƯƠNG I. ÚNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT

Điều 1. Số lượng thành viên HĐQT

Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 được bầu là năm (05) thành viên, trong đó có một (01) thành viên độc lập HĐQT.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- c) Có thể đồng thời là thành viên HĐQT của không quá năm (05) công ty khác;
- d) Không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

2. Thành viên độc lập HĐQT có các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này và các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

- a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng

số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

e) Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

Điều 3. Đề cử ứng viên HĐQT

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp là ngày 04/06/2018) có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. So với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có quyền đề cử thêm ứng viên HĐQT cho đến khi đủ số lượng. Các ứng viên được HĐQT đương nhiệm đề cử phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 2 Thẻ lệ này và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu.

Điều 4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên HĐQT

- Đơn ứng cử hoặc đề cử thành viên HĐQT (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác;
- Bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

Điều 5. Lựa chọn các ứng viên

Dựa trên Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2018 của Công ty sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định trình Đại hội cổ đông để bầu thành viên HĐQT.

CHƯƠNG II. ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN BKS

Điều 6. Số lượng thành viên BKS

Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023 được bầu là ba (03) thành viên.

Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên BKS

1. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định sau đây:

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- b) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác của Công ty;
- c) Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- d) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- e) Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

2. Trưởng BKS phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty.

Điều 8. Đề cử, ứng cử thành viên BKS

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng (tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp là ngày 04/06/2018) có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên BKS. So với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Kiểm soát viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có quyền đề cử thêm ứng viên Kiểm soát viên cho đến khi đủ số lượng cần thiết. Các ứng viên được BKS đương nhiệm đề cử phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 7 Thẻ lệ này và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu.

Điều 9. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên BKS

- Đơn ứng cử hoặc đề cử tham gia BKS (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu

hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác;

- Bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn.

Điều 10. Lựa chọn các ứng viên

Dựa trên Đơn ứng cử, đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2018 của Công ty sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện theo quy định trình Đại hội cổ đông để bầu thành viên BKS.

CHƯƠNG III. BẦU THÀNH VIÊN HĐQT/BKS

Điều 11. Đối tượng thực hiện bầu

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách để triệu tập cuộc họp Đại hội.

Điều 12. Phiếu bầu

1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một (01) Phiếu bầu thành viên HĐQT (màu vàng) và một (01) Phiếu bầu thành viên BKS (màu hồng) do Ban tổ chức Đại hội in sẵn và phát hành, có đóng dấu của Công ty và ghi các thông tin:

- Tên cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- Số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện;
- Tổng số phiếu bầu tối đa (tương ứng Tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân số lượng thành viên HĐQT/BKS cần bầu);
- Danh sách ứng viên (Ghi đầy đủ họ, tên và được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên);
- Số phiếu bầu cho từng ứng viên (do cổ đông điền).

2. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

a) Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Đại hội, không có dấu của Công ty, không có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông;

b) Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm tên hoặc ghi tên ứng viên không đúng, không thuộc danh sách ứng viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bầu;

c) Phiếu bầu có số thành viên HĐQT/BKS được bầu vượt quá số thành viên cần bầu theo quy định (quá 01 thành viên độc lập HĐQT và/hoặc quá 04 thành viên HĐQT khác đối với Phiếu bầu thành viên HĐQT; quá 03 thành viên BKS trong trường hợp Phiếu bầu thành viên BKS).

d) Phiếu có tổng số phiếu bầu đã bầu cho tất cả ứng viên (do cổ đông điền hoặc do Ban kiểm phiếu kiểm tra lại) vượt quá tổng số phiếu bầu tối đa đã in sẵn trên Phiếu bầu;

e) Phiếu bầu nộp sau khi Ban kiểm phiếu mở niêm phong thùng phiếu.

Điều 13. Phương thức bầu

1. Việc bầu thành viên HĐQT/BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS.

2. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng viên có tên trong danh sách nhưng không quá số thành viên cần bầu theo quy định.

3. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tự ghi số phiếu bầu cho từng ứng viên mình lựa chọn vào ô trống tương ứng với tên ứng viên đó trên phiếu bầu. Tổng số phiếu đã bầu tất cả các ứng viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu tối đa đã in sẵn trên phiếu bầu.

4. Trường hợp ghi sai, cổ đông có thể đề nghị Ban kiểm phiếu đổi Phiếu bầu khác với điều kiện chưa bỏ Phiếu bầu vào thùng phiếu.

5. Hướng dẫn bầu dồn phiếu được quy định tại phụ lục đính kèm theo Thẻ lệ này.

Điều 14. Nguyên tắc trúng cử

1. Thành viên độc lập HĐQT

Các ứng viên độc lập HĐQT sẽ được chọn trước. Ứng viên trúng cử là ứng viên độc lập HĐQT có tổng số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, riêng cho các ứng viên độc lập HĐQT.

2. Thành viên HĐQT không độc lập/thành viên BKS

Ứng viên trúng cử vào HĐQT/BKS là những ứng viên có tổng số phiếu bầu cao nhất được tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều 1, không tính tới thành viên độc lập HĐQT (đối với thành viên HĐQT) hoặc tại Điều 6 (đối với thành viên BKS).

3. Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu ngang bằng nhau cho thành viên độc lập HĐQT hoặc thành viên cuối cùng của HĐQT (không độc lập) hoặc BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên này để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

Điều 15. Những khiếu nại về việc kiểm phiếu

1. Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến biểu quyết. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết phải được xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

2. Những khiếu nại về việc kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội.

CHƯƠNG IV. HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 16. Hiệu lực của Thẻ lệ bầu thành viên HĐQT, BKS

Thẻ lệ bầu thành viên HĐQT, BKS này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty năm 2018.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Lưu: HĐQT;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Phạm Nguyên Hùng